

CHƯƠNG TRÌNH

**hoạt động toàn khoá của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh
khóa XVII, nhiệm kỳ 2020 - 2025**

Để triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020 - 2025 đạt kết quả, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh ban hành Chương trình hoạt động toàn khóa như sau:

I- NĂM 2020

Hội nghị lần thứ 1 (tháng 10/2020)

Bầu Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Bí thư, các Phó Bí thư, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy.

Hội nghị lần thứ 2 (cuối tháng 11/2020)

- Phân công nhiệm vụ các đồng chí Bí thư, Phó Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVII, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

- Xem xét thông qua:

(1) Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

(2) Chương trình hoạt động toàn khóa của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVII, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

(3) Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy.

- Tổng kết thực hiện nhiệm vụ năm 2020 và thông qua Nghị quyết nhiệm vụ năm 2021.

- Thông qua Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVII, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

- Chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa; Chương trình kiểm tra, giám sát năm 2021 của Tỉnh ủy.

- Một số nội dung khác.

II- NĂM 2021

Hội nghị lần thứ 3 (cuối tháng 01/2021)

- Thông qua Quy định phân cấp quản lý cán bộ, Quy định về tiêu chuẩn chức

danh cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý.

- Xem xét thông qua các Nghị quyết:

(1) Nghị quyết về xây dựng và phát triển thành phố Buôn Ma Thuột đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

(2) Đề án phát triển du lịch tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2021 - 2025 và định hướng đến năm 2030.

(3) Nghị quyết về chuyển đổi số tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2020 - 2025, định hướng đến năm 2030, tầm nhìn đến 2045.

(4) Đề án vận động đồng bào dân tộc thiểu số thay đổi nếp nghĩ, cách làm; ứng dụng khoa học, kỹ thuật vào sản xuất; tích cực xóa đói, giảm nghèo nâng cao chất lượng cuộc sống.

(5) Đề án về xây dựng, phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

(6) Đề án đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm và chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp giai đoạn 2020-2025.

(7) Đề án xây dựng Trường Chính trị đạt chuẩn giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030.

- Một số nội dung khác.

Hội nghị lần thứ 4 (tháng 3/2021)

- Đánh giá tình hình công tác quý I, chương trình công tác quý II/2021.

- Quán triệt Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, thông qua Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng.

- Lãnh đạo xây dựng Bộ Quy tắc ứng xử của người Đắk Lắk Văn minh - Thân thiện, gắn với Đề án phát triển du lịch tỉnh giai đoạn 2021 - 2025 và định hướng đến năm 2030.

- Xem xét thông qua các Nghị quyết, Chương trình:

(1) Nghị quyết về phát triển thương hiệu, sản phẩm OCOP tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030.

(2) Nghị quyết phát triển đảng viên.

(3) Đánh giá việc thực hiện Nghị quyết về phát triển công nghiệp cơ khí chế tạo trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2015-2020, định hướng 2020-2025, tầm nhìn đến năm 2030; xem xét ban hành Kết luận của Ban Chấp hành về tiếp tục thực hiện Nghị quyết.

(4) Sơ kết thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU, ngày 17/4/2017 của Tỉnh ủy về tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy Nhà nước; xem xét kết luận tiếp tục triển khai thực hiện hoặc ban hành Nghị quyết về đẩy mạnh cải cách hành chính giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030.

(5) Chương trình phát triển hạ tầng giao thông kết nối Vùng Tây Nguyên và các tỉnh duyên hải miền Trung đến năm 2025.

(6) Đánh giá việc thực hiện Nghị quyết về tiếp tục đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo giai đoạn 2015-2020, định hướng đến năm 2020-2025; xem xét ban hành Kết luận của Ban Chấp hành về tiếp tục thực hiện Nghị quyết.

(7) Đề án phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới giai đoạn 2020-2025, tầm nhìn đến năm 2030.

- Một số nội dung khác.

Hội nghị lần thứ 5 (tháng 6/2021)

- Đánh giá tình hình 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2021.

- Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU, ngày 22/4/2011 của Tỉnh ủy về xây dựng nông thôn mới đến năm 2015 và định hướng đến năm 2020.

- Xem xét thông qua các Nghị quyết, Đề án, Chương trình, Kế hoạch của Tỉnh ủy:

(1) Tổng kết Nghị quyết số 11-NQ/TU, ngày 26/10/2012 của Tỉnh ủy về phát triển hệ thống đô thị đến năm 2015 và định hướng đến năm 2020; xem xét thông qua Nghị quyết về phát triển đô thị toàn tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2020 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

(2) Đề án của Tỉnh ủy về xây dựng nông thôn mới tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030;

(3) Đề án ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan Đảng tỉnh Đắk Lắk, giai đoạn 2020 -2025.

(4) Đề án về xúc tiến đầu tư giai đoạn 2021 - 2025; quy định trình tự thủ tục giải quyết đầu tư tại tỉnh.

(5) Đề án đổi mới nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên giáo của Đảng bộ tỉnh Đắk Lắk, giai đoạn 2021-2025.

(6) Chỉ thị của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về lãnh đạo công tác đối ngoại Biên phòng trong tình hình mới.

(7) Chương trình phát triển chăn nuôi trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2020 -2025,

định hướng đến năm 2030.

(8) Nghị quyết của Tỉnh ủy về phát triển chuỗi giá trị sản phẩm nông sản chủ lực của tỉnh giai đoạn 2020 - 2025, định hướng đến năm 2030.

- Một số nội dung khác.

Hội nghị lần thứ 6 (tháng 9/2021)

- Đánh giá tình hình công tác 9 tháng, chương trình công tác quý IV/2021.

- Xem xét thông qua các Nghị quyết, Chương trình của Tỉnh ủy:

(1) Nghị quyết về lãnh đạo xây dựng và phát triển huyện Ea Kar lên thị xã trước năm 2025.

(2) Đề án tăng cường vận động và phát huy đoàn kết các tôn giáo trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

(3) Kế hoạch về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030.

(4) Chương trình nâng cao hiệu quả của rừng sản xuất, phát triển rừng nguyên liệu gắn với chế biến giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030.

(5) Sơ kết Chương trình số 26-CTr/TU ngày 12/4/2013 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 6 (khóa XI) về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; Kết luận số 50-KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư Trung ương về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị TW6 về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; tiếp tục thực hiện và xem xét ban hành Nghị quyết về phát triển khoa học và công nghệ tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2021 - 2025.

(6) Đề án nâng cao chất lượng hoạt động công tác tuyên giáo cấp cơ sở trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Đắk Lắk.

(7) Kết luận về các chính sách an sinh xã hội giai đoạn 2021 - 2030.

- Một số nội dung khác.

Hội nghị lần thứ 7 (tháng 12/2021)

- Tổng kết thực hiện nhiệm vụ năm 2021 và thông qua Nghị quyết nhiệm vụ năm 2022.

- Thông qua Chương trình kiểm tra, giám sát năm 2022.

- Xem xét thông qua các Nghị quyết, Đề án, Chương trình của Tỉnh ủy:

(1) Sơ kết 05 năm Nghị quyết số 04-NQ/TU, ngày 14/10/2016 của Tỉnh ủy về

tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững đến năm 2020, định hướng đến năm 2030. Xem xét kết luận tiếp tục thực hiện hoặc ban hành Nghị quyết về phát triển nông nghiệp theo hướng chất lượng cao, bền vững; ưu tiên phát triển nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp theo hướng hữu cơ.

(2) Đề án bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2020 - 2025.

(3) Nghị quyết về phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc trong mở rộng vận động, đoàn kết các tầng lớp Nhân dân tham gia xây dựng, phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Đắk Lắk.

(4) Chương trình bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa vật thể, phi vật thể của các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2020 - 2025, định hướng đến năm 2030.

(5) Đề án về khai thông Cửa khẩu Đăk Ruê/Đăk Lăk (Việt Nam) - Chi Miết/Mondulhiri (Campuchia) và xây dựng khu vực Cửa khẩu Đăk Ruê.

(6) Chỉ thị về đảm bảo an toàn, phát triển hệ thống hồ chứa phục vụ đa mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội thích ứng với biến đổi khí hậu của tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

(7) Nghị quyết về tiếp tục xây dựng tỉnh Đắk Lắk thành khu vực phòng thủ vững chắc trong tình hình mới.

- Một số nội dung khác.

III- NĂM 2022

Hội nghị lần thứ 8 (tháng 3/2022)

- Đánh giá tình hình công tác quý I, chương trình công tác quý II/2022.

- Sơ kết 05 năm thực hiện Kết luận số 05-KL/TW của Ban Bí thư Trung ương về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TW của Bộ Chính trị về *“Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới”*.

- Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU, ngày 07/11/2011 của Tỉnh ủy về *“Phát triển nguồn nhân lực đến năm 2015 và định hướng đến năm 2020”*.

- Tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 09-CT/TW ngày 01/12/2011 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trong tình hình mới.

- Một số nội dung khác.

Hội nghị lần thứ 9 (tháng 6/2022)

- Đánh giá tình hình 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022.

- Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU, ngày 10/5/2012 của Tỉnh ủy về xây dựng toàn diện Công an cấp huyện đáp ứng nhiệm vụ bảo vệ an ninh, trật tự trong tình hình mới.

- Sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 05/11/2016 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XII) về thực hiện có hiệu quả tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế, giữ vững ổn định chính trị - xã hội trong bối cảnh nước ta tham gia các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới.

- Sơ kết việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

- Một số nội dung khác.

Hội nghị lần thứ 10 (tháng 9/2022)

- Đánh giá tình hình công tác 9 tháng, chương trình công tác quý IV/2022.

- Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TU, ngày 18/5/2012 của Tỉnh ủy về đẩy mạnh phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học trong phát triển sản xuất và đời sống đến năm 2015 và định hướng đến năm 2020.

- Một số nội dung khác.

Hội nghị lần thứ 11 (tháng 12/2022)

- Tổng kết thực hiện nhiệm vụ năm 2022 và thông qua Nghị quyết nhiệm vụ năm 2023.

- Thông qua Chương trình kiểm tra, giám sát năm 2023.

- Một số nội dung khác.

IV- NĂM 2023

Hội nghị lần thứ 12 (tháng 3/2023)

- Đánh giá tình hình công tác quý I, chương trình công tác quý II/2023.

- Sơ kết việc thực hiện Nghị quyết, Đề án của Tỉnh ủy: Nghị quyết về phát triển đô thị toàn tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2020 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030; Nghị quyết về xây dựng và phát triển thành phố Buôn Ma Thuột đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Đề án về phát triển du lịch tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2021 - 2025 và định hướng đến 2030; Nghị quyết về chuyển đổi số, phát triển công nghiệp phần mềm tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2020 - 2025, định hướng đến năm 2030, tầm nhìn đến 2045.

- Một số nội dung khác.

Hội nghị lần thứ 13 (tháng 6/2023)

- Đánh giá tình hình 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023.

- Tổ chức lấy phiếu tín nhiệm đối với các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy (theo Quy định số 262-QĐ/TW, ngày 08/10/2020 của Bộ Chính trị về lấy phiếu tín nhiệm đối với thành viên cán bộ lãnh đạo cấp ủy và lãnh đạo cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội).

- Sơ kết việc thực hiện Nghị quyết, Đề án của Tỉnh ủy: Đề án vận động đồng bào dân tộc thiểu số thay đổi nếp nghĩ, cách làm; ứng dụng khoa học, kỹ thuật vào sản xuất; tích cực xóa đói, giảm nghèo nâng cao chất lượng cuộc sống; Đề án về xây dựng, phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Một số nội dung khác.

Hội nghị lần thứ 14 (tháng 9/2023)

- Đánh giá tình hình công tác 9 tháng, chương trình công tác quý IV/2023.

- Tổng kết 15 năm thực hiện Chương trình số 26-CTr/TU, ngày 20/10/2008 của Tỉnh ủy khóa XIV về thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 khóa X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn.

- Sơ kết thực hiện Nghị quyết của Tỉnh ủy: Nghị quyết về phát triển thương hiệu, sản phẩm OCOP tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; Nghị quyết về phát triển nông nghiệp theo hướng chất lượng cao, bền vững; ưu tiên phát triển nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp theo hướng hữu cơ; Kết luận về phát triển công nghiệp cơ khí chế tạo trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Nghị quyết về đẩy mạnh cải cách hành chính tỉnh Đắk Lắk.

- Một số nội dung khác.

Hội nghị lần thứ 15 (tháng 12/2023)

- Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2023 và ban hành Nghị quyết nhiệm vụ năm 2024.

- Thông qua Chương trình kiểm tra, giám sát năm 2024.

- Kiểm điểm đánh giá 03 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII.

- Sơ kết 5 năm thực hiện Kết luận số 67-KL/TW của Bộ Chính trị.

- Sơ kết việc thực hiện Chương trình, Nghị quyết của Tỉnh ủy: Chương trình về phát triển hạ tầng giao thông kết nối Vùng Tây Nguyên và các tỉnh duyên hải miền Trung đến năm 2025; Nghị quyết về tiếp tục đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo giai đoạn 2020 - 2025; Đề án về xây dựng, phát triển nguồn nhân

lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Tổng kết 10 năm thực hiện Chương trình số 31-CTr/TU, ngày 28/8/2013 của Tỉnh ủy về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2050.

- Một số nội dung khác.

V- NĂM 2024

Hội nghị lần thứ 16 (tháng 3/2024)

- Đánh giá tình hình công tác quý I, chương trình công tác quý II/2024.

- Tổng kết 10 năm thực hiện Chương trình số 33-CTr/TU, ngày 05/9/2013 của Tỉnh ủy về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác Dân vận trong tình hình mới.

- Sơ kết việc thực hiện Nghị quyết, đề án của Tỉnh ủy: Đề án về xây dựng nông thôn mới tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; Đề án về xúc tiến đầu tư giai đoạn 2021 - 2025; quy định trình tự thủ tục giải quyết đầu tư tại tỉnh.

- Một số nội dung khác.

Hội nghị lần thứ 17 (tháng 6/2024)

- Đánh giá tình hình 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2024.

- Sơ kết việc thực hiện Nghị quyết, Chương trình của Tỉnh ủy: Chỉ thị về lãnh đạo công tác đối ngoại Biên phòng trong tình hình mới; Nghị quyết về phát triển chuỗi giá trị sản phẩm nông sản chủ lực của tỉnh giai đoạn 2020 - 2025, định hướng đến năm 2030; Chương trình về nâng cao hiệu quả của rừng sản xuất, phát triển rừng nguyên liệu gắn với chế biến giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; Nghị quyết về phát triển khoa học và công nghệ tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2021 - 2025; Kết luận về các chính sách an sinh xã hội giai đoạn 2021 - 2030.

- Một số nội dung khác.

Hội nghị lần thứ 18 (tháng 9/2024)

- Đánh giá tình hình công tác 9 tháng, chương trình công tác quý IV/2024.

- Tổng kết 10 năm thực hiện Chương trình số 41-CTr/TU, ngày 26/8/2014 của Tỉnh ủy về xây dựng và phát triển văn hoá, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước.

- Tổng kết 10 năm thực hiện Chương trình số 43-CTr/TU, ngày 06/10/2014 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết Trung ương 8, khoá XI về chiến lược bảo vệ

Tổ quốc trong tình hình mới.

- Sơ kết việc thực hiện Nghị quyết, đề án của Tỉnh ủy: Kế hoạch về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030; Chỉ thị về đảm bảo an toàn, phát triển hệ thống hồ chứa phục vụ đa mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội thích ứng với biến đổi khí hậu của tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; Nghị quyết về tiếp tục xây dựng tỉnh Đắk Lắk thành khu vực phòng thủ vững chắc trong tình hình mới.

- Triển khai Chỉ thị của Bộ Chính trị về Đại hội Đảng các cấp; thành lập các Tiểu ban của Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

- Một số nội dung khác.

Hội nghị lần thứ 19 (tháng 12/2024)

- Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2024 và thông qua Nghị quyết nhiệm vụ năm 2025.

- Thông qua Chương trình kiểm tra, giám sát năm 2025.

- Chỉ đạo Đại hội Đảng bộ cấp cơ sở.

- Xây dựng Kế hoạch Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

- Một số nội dung khác.

VI- NĂM 2025

Hội nghị lần thứ 20 (tháng 3/2025)

- Đánh giá tình hình công tác quý I, chương trình công tác quý II/2025.

- Chỉ đạo Đại hội Đảng bộ cấp trên cơ sở.

- Chuẩn bị nội dung kiểm điểm đánh giá toàn diện các mục tiêu, chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

- Chuẩn bị các nội dung, nhân sự và các điều kiện để tổ chức Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

- Một số nội dung khác.

Hội nghị lần thứ 21 (tháng 6/2025)

- Đánh giá tình hình 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2025.

- Tiếp tục chuẩn bị Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

- Một số nội dung khác.

Hội nghị lần thứ 22 (tháng 9/2025)

- Đánh giá tình hình công tác 9 tháng, chương trình công tác quý IV/2025.

- Tổng kết Chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa.
- Tiếp tục chuẩn bị nội dung, nhân sự và các mặt công tác khác để tiến hành Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2025 - 2030.
- Kiểm điểm sự lãnh đạo của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, khoá XVII, nhiệm kỳ 2020 - 2025.
- Một số nội dung khác.

Hội nghị lần thứ 23 (tháng 10/2025)

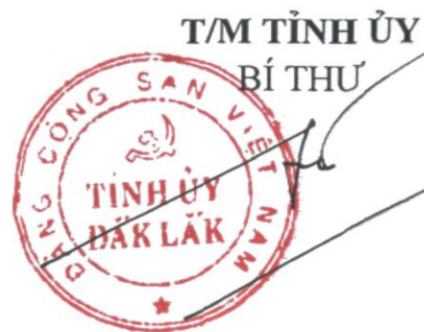
- Kiểm điểm đánh giá tình hình kinh tế - xã hội năm 2025 và nhiệm kỳ 5 năm 2020 - 2025.
- Một số nội dung khác.

Ngoài ra, khi cần thiết, hoặc có Nghị quyết, Kết luận... của Ban Chấp hành Trung ương thì Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh sẽ họp bất thường.

Giao Ban Thường vụ Tỉnh ủy căn cứ Chương trình của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh để chỉ đạo các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy, Ban cán sự đảng UBND tỉnh, đảng đoàn, các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc chuẩn bị chu đáo nội dung, những vấn đề cần tập trung bàn ở mỗi hội nghị; đồng thời bảo đảm thời gian để triển khai, thực hiện tốt Chương trình Tỉnh ủy đề ra.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng,
- Văn phòng Trung ương Đảng và T78, (báo cáo)
- Các đảng đoàn, ban cán sự đảng,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy,
- Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.



T/M TỈNH ỦY

BÍ THƯ

Bùi Văn Cường